

BÀI 2 CÁC THÀNH PHẦN CHÍNH VÀ DỮ LIỆU TRÊN TRANG TÍNH

(Học sinh có thể ghi vào tập hoặc in ra giấy và điền vào những nội dung còn thiếu)

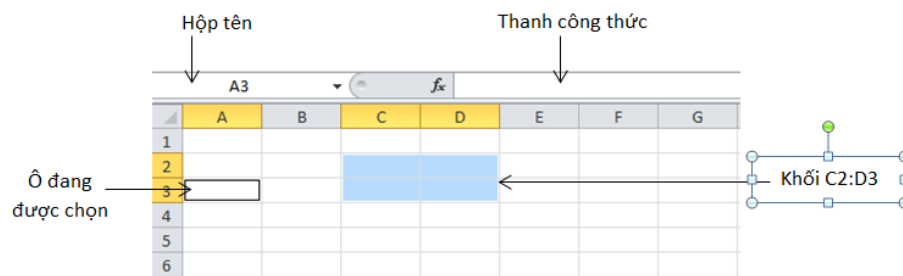
1. Bảng tính (Xem phần 1, sách giáo khoa trang 17,18)

- Có tên mặc định là _____
- Mới mở sẽ có _____ trang
- Tên ngầm định của các trang là _____, _____,

(Các từ gợi ý: Sheet1 Sheet2 Sheet3
3 Book1)

2. Các thành phần chính trên trang tính

(Xem phần 2, sách giáo khoa trang 18)



- **Hộp tên** hiển thị _____ ô được chọn
- **Thanh công thức** hiển thị _____ hoặc _____ ô đang được chọn
- **Khối** là một nhóm các ô _____ nhau
- **Địa chỉ khối**: là cặp địa chỉ ô _____ bên trái, và ô dưới cùng _____, phân cách nhau bằng _____. Ví dụ khối C2:D3

(Các từ gợi ý: dấu hai chấm địa chỉ liền kề
dữ liệu công thức trên cùng bên phải)

3. Dữ liệu trên trang tính (Xem phần 3, sách giáo khoa trang 19)

a) Dữ liệu số

- 0, 1, 2,..., +, -, %,
- Được căn thẳng _____ trong ô
- _____ dùng để phân cách **hàng ngàn, hàng triệu, ...**
- **Dấu chấm** dùng để phân cách _____ và **phần thập phân**

(Các từ gợi ý: Dấu phẩy lẽ phải phần nguyên)

b) Dữ liệu kí tự

- Gồm _____, chữ số, _____
- Được căn thẳng **trông ô**

(Các từ gợi ý: chữ cái lẽ trái kí hiệu)

4. Chọn các đối tượng trên trang tính

Xem phần 4, sách giáo khoa trang 19

- Chọn một ô: Đưa con trỏ chuột tới _____ đó và nháy chuột
- Chọn một hàng: Nháy chuột tại _____ cần chọn
- Chọn một cột: Nháy chuột tại _____ cần chọn
- Chọn một khối: _____ từ một ô ở góc này đến ô ở góc đối diện

(Các từ gợi ý: tên hàng ô Kéo thả chuột tên cột)

